

Số: 19 /HD- SGDDT

An Giang, ngày 28 tháng 8 năm 2017

HƯỚNG DẪN
Về việc thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học
Năm học 2017-2018

Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm giáo dục phổ thông năm học 2017-2018; Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2017-2018, cụ thể như sau:

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.

2. Tập trung nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục trung học; thực hiện phân cấp, giao quyền chủ động và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường; triển khai có hiệu quả phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học".

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trung học để chuẩn bị cho việc triển khai thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

4. Tăng cường cơ sở vật chất, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục trung học.

5. Đổi mới công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trung học phù hợp với định hướng của chương trình giáo dục phổ thông mới.

B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIÁO DỤC VÀ QUY CHẾ CHUYÊN MÔN

1. Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục trung học

Nhà trường chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn rà soát phát hiện những bất cập của chương trình hiện hành về nội dung, cấu trúc từ đó điều chỉnh xây dựng chương trình phù hợp với mỗi nhà trường. Khi xây dựng chương trình cần chú ý:

- Đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của từng cấp học trong chương trình giáo dục phổ thông; phù hợp với Khung kế hoạch thời gian 37 tuần thực học bao gồm việc ôn tập, kiểm tra định kỳ và thời gian dự trữ (học kỳ một: 19 tuần, học kỳ hai: 18 tuần), đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ một vào ngày 06/01/2018, kết thúc học kỳ hai vào ngày 26/5/2018, tổng kết năm học cuối tháng 5/2018.

- Góp phần đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh; không cắt xén chương trình cơ học, tùy tiện; tích cực xây dựng các chủ đề dạy học và tổ chức hoạt động trải nghiệm, sáng tạo.

- Đảm bảo tính pháp lý và cơ sở khoa học của chương trình đã xây dựng (xây dựng từ tổ, nhóm chuyên môn, có góp ý của cốt cán bộ môn và được lãnh đạo nhà trường phê duyệt ngay từ đầu năm học).

- Chương trình, kế hoạch phải có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành; tổ chức hoạt động trải nghiệm, sáng tạo và kiểm tra định kỳ.

- Đối với lớp 9, 12 không hoàn thành chương trình sớm hơn ngày 22/4/2018. Trường trẻ em khuyết tật thực hiện chương trình theo đặc thù riêng của trường chuyên biệt, bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, Hiệu trưởng phê duyệt trước khi thực hiện và gửi báo cáo về Sở/Phòng GDĐT.

- Nghiêm túc thực hiện dạy tự chọn theo hướng dẫn tại Công văn số 31/HD-SGDĐT ngày 26/8/2015 của Sở GDĐT. Nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học tự chọn phải phù hợp với nguyện vọng chính đáng của học sinh, điều kiện đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất của nhà trường và phù hợp với thời lượng quy định; tiết dạy tự chọn phải được thể hiện trên thời khóa biểu và trong sổ ghi đầu bài của lớp.

- Thực hiện nghiêm túc nội dung giáo dục địa phương bao gồm các tiết dạy theo tài liệu và nội dung lồng ghép; tiến tới biên soạn, điều chỉnh, bổ sung tài liệu giảng dạy cho năm tới.

- Các trường chủ động bố trí thời gian để dạy bù những ngày nghỉ trong năm học hoặc tổ chức dạy bù vào tuần dự trữ; không tổ chức dạy học vào ngày Chủ nhật và ngày nghỉ lễ.

2. Tiếp tục triển khai mô hình trường học mới tại các trường trung học cơ sở (THCS) trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu sau:

- Thông qua việc khảo sát lấy ý kiến tự nguyện của cha mẹ học sinh;

- Đảm bảo điều kiện dạy học phù hợp với thực tế của địa phương và nhà trường;

- Tùy theo nội dung bài học và điều kiện lớp học, việc bố trí cho học sinh ngồi học theo nhóm hay không theo nhóm phải được thực hiện một cách phù hợp, linh hoạt giữa các hoạt động học trong mỗi bài học và giữa các bài học/môn học khác nhau, đảm bảo tất cả học sinh được hoạt động học tích cực, tự lực, hiệu quả.

- Làm tốt công tác truyền thông để cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng hiểu rõ về bản chất của mô hình trường học mới là "đổi mới sư phạm để đổi mới nhà trường"; làm rõ việc dạy học theo mô hình trường học mới là giáo viên "tổ chức hoạt động học tích cực, tự lực của học sinh" chứ không phải là để "học sinh tự học" như một số ý kiến trên báo chí.

- Tổ chức có hiệu quả, chất lượng việc sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong các nhà trường dựa trên "nghiên cứu bài học" để mỗi giáo viên được "tập huấn lại công việc" nhằm nâng cao năng lực thực hành sư phạm, sử dụng có hiệu quả kỹ thuật dạy học tích cực để tổ chức hoạt động học của học sinh.

3. Dạy học 02 buổi/ngày

- Khuyến khích các trường có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất, tài chính, nhất là trường đạt chuẩn quốc gia bố trí và huy động các điều kiện để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Việc tổ chức dạy học 02 buổi/ngày được thực hiện theo nội dung Công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2010 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn học 2 buổi/ngày đối với các trường THCS, THPT và Công văn số 35/HD-SGDĐT ngày 29/9/2016 của Sở GDĐT về việc dạy học 02 buổi/ngày đối với các trường trung học.

- Thời gian dạy học 2 buổi/ngày cần được bố trí ưu tiên cho các hoạt động phụ đạo học sinh yếu, kém; bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo phù hợp với đối tượng học sinh.

- Kinh phí cho việc tổ chức dạy học 02 buổi/ngày chủ yếu lấy từ kinh phí ngân sách được giao hàng năm trên cơ sở tự cân đối của thủ trưởng các đơn vị, trong trường hợp có phát sinh thì thực hiện xã hội hóa nguồn thu theo quy định hiện hành...

4. Dạy học ngoại ngữ

4.1. Đối với môn tiếng Anh

- Đẩy mạnh việc bồi dưỡng chuẩn hóa năng lực đội ngũ giáo viên tiếng Anh đáp ứng yêu cầu giảng dạy chương trình mới (chương trình 10 năm).

- Những trường THCS, THPT đã giảng dạy chương trình tiếng Anh mới tiếp tục triển khai mở rộng, tăng số học sinh và số lớp; địa phương nào đã dạy chương trình 10 năm ở cấp tiểu học thì cần huy động các điều kiện về giáo viên và cơ sở vật chất để thu nhận hết số học sinh đã hoàn thành chương trình 04 tiết/tuần ở tiểu học vào học tiếp chương trình mới lớp 6.

- Những trường chưa đủ điều kiện thực hiện chương trình 10 năm tiếp tục thực hiện dạy học tiếng Anh theo chương trình hiện hành, nhưng đảm bảo dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực với 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc và viết; đồng thời tích cực chuẩn bị điều kiện để năm học 2018-2019 chuyển sang dạy học theo chương trình mới, nhất là đối với cấp THPT.

- Tiếp cận đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh đối với môn tiếng Anh theo tinh thần của Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014, Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016 của Bộ GDĐT và Công văn số 18/HD-SGDĐT ngày 15/8/2016 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn dạy học và kiểm tra đánh giá môn tiếng Anh cấp THCS và THPT.

- Phòng GDĐT lập kế hoạch và bố trí kinh phí tổ chức đánh giá năng lực đầu ra Bậc 2 đối với học sinh lớp 9; Sở GDĐT lập kế hoạch và bố trí kinh phí tổ chức đánh giá năng lực đầu ra Bậc 3 đối với học sinh lớp 12 tham gia chương trình mới để thúc đẩy đổi mới kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học theo định hướng phát triển kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh của học sinh.

- Những trường THPT có điểm trung bình môn tiếng Anh trong kỳ thi THPT Quốc gia còn thấp cần có giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học môn học này. Phần đầu để năm học 2017-2018 điểm trung bình môn tiếng Anh của tỉnh trong kỳ thi THPT Quốc gia cao hơn năm học 2016-2017.

- Tăng cường hoạt động giao tiếp ngoại ngữ giữa giáo viên với học sinh trong dạy học trên lớp; học sinh giao tiếp ngoại ngữ khi tham gia giờ học và sinh hoạt câu lạc bộ; hàng tháng trong sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn của giáo viên, ngoài nội dung sinh hoạt hành chính, tổ/nhóm tiếng Anh phải chọn ít nhất 02 (hai) chủ đề chuyên môn/tháng để giáo viên sử dụng ngoại ngữ trao đổi thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm nhằm tăng cường kỹ năng giao tiếp, nghe, nói trong đội ngũ giáo viên.

- Khuyến khích thí điểm dạy học song ngữ tiếng Anh đối với môn Toán và các môn khoa học tự nhiên tại trường THPT chuyên và các trường THCS, THPT khác (nếu có đủ điều kiện) trên cơ sở đảm bảo điều kiện về năng lực giáo viên, trình độ ngoại ngữ của học sinh. Về chương trình giảng dạy, các trường có thể dựa theo chương trình giáo dục phổ thông Việt Nam hiện hành hoặc các chương trình giảng dạy của nước ngoài, kế hoạch dạy học chương trình này phải được xây dựng ngay từ đầu năm học và phải được Sở (đối với THPT) và phòng GDĐT (đối với THCS) phê duyệt.

- Tiếp tục triển khai xây dựng trường học điển hình về dạy và học ngoại ngữ theo kế hoạch đã được phê duyệt đối với các trường: THCS Bình Khánh – Long Xuyên, THCS Vĩnh Thạnh Trung - Châu Phú, THPT chuyên Thoại Ngọc Hầu và THPT Long Xuyên.

4.2. Đối với môn tiếng Pháp

- Tùy điều kiện thực tế mà các trường THPT áp dụng dạy học chương trình ngoại ngữ 2 (tiếng Pháp). Việc dạy ngoại ngữ 2 (tiếng Pháp) chỉ được triển khai ở những nơi đủ điều kiện và do cha mẹ học sinh, học sinh tự nguyện tham gia. Chương trình giảng dạy được căn cứ vào Quyết định 4113/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về kế hoạch giáo dục áp dụng cho chương trình song ngữ tiếng Pháp và môn tiếng Pháp ngoại ngữ 2.

- Các trường đăng ký với Sở GDĐT để triển khai dạy học chương trình tiếng Pháp ngoại ngữ 2 theo bộ sách tiếng Pháp ngoại ngữ 2 do Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ hỗ trợ biên soạn dự kiến đưa vào giảng dạy thí điểm từ năm học 2017-2018.

5. Đổi mới công tác giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông, phân luồng học sinh trung học

5.1. Dạy nghề phổ thông

- Thực hiện dạy nghề phổ thông và đổi mới hình thức tổ chức thi, cấp chứng nhận nghề phổ thông trong các trường THCS, THPT. Tổ chức dạy nghề phổ thông theo hướng dạy nghề truyền thống, dạy nghề phổ thông "Tìm hiểu sản xuất kinh doanh".

- Dựa vào chương trình dạy nghề phổ thông của Bộ GDĐT, Hiệu trưởng các trường THCS, THPT chủ động rà soát xây dựng chương trình dạy nghề phổ thông, chương trình có thể được lựa chọn, bổ sung hay biên soạn mới sao cho đáp ứng yêu cầu phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của các địa bàn huyện, thị xã, thành phố và điều kiện dạy học của nhà trường.

- Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị và đội ngũ giáo viên để nâng cao chất lượng giáo dục nghề phổ thông.

5.2. Công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh trung học

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS và THPT. Xây dựng, tổ chức khai thác hiệu quả hệ thống thông tin về giáo dục hướng nghiệp, tổ chức kết nối thông tin giữa các trường phổ thông với cơ quan dự báo nhu cầu nhân lực, cơ sở đào tạo nghề, doanh nghiệp nhằm giúp học sinh lựa chọn, giải đáp thắc mắc về xu hướng lựa chọn nghề.

- Đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp theo hướng thực chất, hiệu quả. Tăng cường sự tham gia của cơ sở dạy nghề, doanh nghiệp trong việc xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu giáo dục hướng nghiệp, khởi nghiệp kinh doanh, quản lý và đánh giá kết quả giáo dục hướng nghiệp. Kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác tư vấn hướng nghiệp trong nhà trường.

- Ngay từ đầu năm học, các trường THPT tổ chức truyền truyền, hướng dẫn, tư vấn để học sinh và cha mẹ học sinh lựa chọn khối thi Đại học hoặc mục tiêu tốt nghiệp THPT và học nghề từ đó sắp xếp và bố trí lớp học sao cho phù hợp.

- Sử dụng các tiết hướng nghiệp trong chương trình giáo dục phổ thông để tổ chức tư vấn định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

- Liên kết với các nhà máy, khu công nghiệp, xí nghiệp, trang trại sản xuất sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm thủ công nghiệp, ban quản lý khu du lịch, cơ sở giáo dục nghề nghiệp ... để phối hợp tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giúp học sinh tiếp cận tìm hiểu nghề nghiệp tương lai.

- Thường xuyên tổ chức cung cấp cho học sinh thông tin đầy đủ về nhu cầu việc làm, xu hướng nghề nghiệp của xã hội để các em chọn nghề phù hợp năng lực bản thân và điều kiện gia đình.

5.3. Thực hiện tốt công tác giao chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2018-2019 đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS theo Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 23/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê

duyet Đề án “Thực hiện công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở giai đoạn 2016-2020”.

6. Dạy học và giáo dục tích hợp, lồng ghép

- Tiếp tục triển khai thực hiện tích hợp, lồng ghép giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; giáo dục kỹ năng sống; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông,... trong các bài học, môn học phù hợp. Chú ý cập nhật các nội dung học tập gắn với thời sự quê hương, đất nước, số liệu thống kê đối với các môn Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân,...

- Tiếp tục triển khai thực hiện việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo hướng dẫn số tại Công văn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch như: lồng ghép nội dung dạy học di sản văn hóa vào các môn học và hoạt động giáo dục (Lịch sử, Địa lý, Âm nhạc, Mỹ thuật và một số hoạt động giáo dục khác).

7. Giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật, tạo điều kiện tốt nhất cho các em khuyết tật được học hòa nhập, thường xuyên quan tâm những học sinh có khiếm khuyết về thể chất hoặc những học sinh có hạn chế về năng lực học tập, tạo điều kiện thuận lợi để các em này cùng tham gia vào hoạt động chung của nhà trường, đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cũng như vận động các nguồn đóng góp của xã hội để hỗ trợ. Giảm nhẹ yêu cầu cao trong học tập đối với học sinh thuộc diện này, tạo nhóm học sinh thân thiện để giúp đỡ, chia sẻ với nhau trong học tập và các hoạt động giáo dục khác.

8. Tổ chức hoạt động đầu năm học

- Chỉ đạo tổ chức tốt “Hoạt động đầu năm học mới” theo Công văn số 13/HD-SGDĐT ngày 14/8/2017 của Sở GDĐT, quan tâm đối với các lớp đầu cấp nhằm giúp các em làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học, giáo dục trong môi trường mới.

- Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Ngày khai giảng, Lễ tri ân, Lễ chào cờ Tổ quốc, hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng quy định để hát tại các buổi lễ chào cờ đầu tuần theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam.

- Hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ theo quy định. Duy trì nề nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vận dụng vào luyện tập thường xuyên trong suốt năm học phù hợp với điều kiện của nhà trường.

9. Thực hiện các chế độ chuyên môn

9.1. Soạn bài

Giáo viên phải có trách nhiệm soạn bài trước khi lên lớp, cần linh hoạt đổi mới trong việc biên soạn giáo án cả về nội dung và hình thức; khuyến khích sự đầu tư sáng tạo của giáo viên trong bài soạn theo hướng thực chất, hiệu quả.

9.2. Nâng cao chất lượng giờ dạy khi lên lớp

Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, quan tâm hoạt động học của học sinh, thực hiện tốt đổi mới kiểm tra đánh giá. Tích cực sử dụng đồ dùng dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin một cách phù hợp, không lạm dụng.

9.3. Chấm và trả bài kiểm tra cho học sinh

- Bài kiểm tra thường xuyên, định kỳ của học sinh phải đảm bảo đủ cơ sở điểm; sau khi chấm xong, giáo viên phải phát bài cho học sinh, dành thời gian để sửa bài, nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Đối với học sinh có kết quả bài kiểm tra định kỳ không phù hợp với những nhận xét trong quá trình học tập (quá trình học tập tốt nhưng kết quả kiểm tra quá kém), giáo viên cần phải tìm hiểu kỹ nguyên nhân, nếu thấy cần thiết và hợp lý thì có thể báo cáo Hiệu trưởng cho học sinh kiểm tra lại.

- Đối với những bài kiểm tra cần lưu ý để học sinh ghi nhớ và rút kinh nghiệm cho lần làm bài sau, khi chấm bài này giáo viên phải ghi đầy đủ nhận xét.

9.4. Thực hiện hồ sơ, sổ sách

- Chỉ đạo chấn chỉnh việc lạm dụng hồ sơ, sổ sách theo yêu cầu tại Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 07/01/2014 của Bộ GDĐT và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Không sử dụng những loại hồ sơ, sổ sách ngoài quy định của Điều lệ, Quy chế do Bộ GDĐT ban hành và các văn bản hướng dẫn; có thể sử dụng kết hợp để giảm số lượng các loại hồ sơ, sổ sách ở mỗi trường.

- Hiệu trưởng cần phân công và xác định trách nhiệm quản lý hồ sơ sổ sách cho từng cá nhân, bộ phận cụ thể.

- Việc sửa chữa hồ sơ, sổ sách liên quan đến điểm số và kết quả học tập của học sinh phải đảm bảo đúng theo quy định, tuyệt đối không tùy tiện sửa chữa hồ sơ để thay đổi kết quả đánh giá học sinh.

- Định kỳ hoặc đột xuất, Hiệu trưởng nhà trường kiểm tra hồ sơ, sổ sách của giáo viên, nhân viên; sau kiểm tra cần có nhận xét đánh giá việc sử dụng và bảo quản hồ sơ, sổ sách.

9.4. Dự giờ và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng thiết thực, hiệu quả; không hành chính hóa việc sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn; thực hiện việc đánh giá, xếp loại giờ dạy giáo viên trung học theo đúng yêu cầu tại Công văn số 56/HD-SGDĐT ngày 22/10/2015 của Sở GDĐT.

- Các tổ nhóm/chuyên môn phải thường xuyên tổ chức các tiết dự giờ, sau dự giờ có rút kinh nghiệm theo hướng nghiên cứu bài học.

- Lãnh đạo các trường phải thực hiện đầy đủ, có chất lượng hoạt động dự giờ, thăm lớp để thúc đẩy việc đổi mới dạy học nhằm nâng cao chất lượng giờ dạy trong giờ lên lớp của giáo viên.

9.5. Về phân công giảng dạy trong nhà trường

Việc phân công giảng dạy đối với giáo viên trong đơn vị do Hiệu trưởng quyết định trên cơ sở cân đối hợp lý về nhu cầu vị trí việc làm và nguồn ngân sách được giao; đảm bảo nguyên tắc: tham khảo ý kiến của tổ chuyên môn, dân chủ, công khai, phù hợp với năng lực và kinh nghiệm chuyên môn; không để thừa giờ tập trung quá nhiều đối với một người, một số người hoặc phân công thiếu khoa học, thừa giờ cục bộ làm phát sinh kinh phí của đơn vị.

Phân công giảng dạy của các trường được gửi về Sở (đối với THPT) và gửi về phòng GDĐT (đối với THCS) để báo cáo, theo dõi và phục vụ công tác kiểm tra khi cần.

II. ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC VÀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

1. Đổi mới phương pháp dạy học

- Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức kỹ năng của học sinh ở tất cả các trường trung học trên địa bàn toàn tỉnh.

- Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học, tập trung dạy cách học, cách nghĩ; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp với các đối tượng học sinh khác nhau, khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.

2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học

- Đa dạng hóa hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: trường học kết nối... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

- Tích cực triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học đối với học sinh trung học và tham gia tốt Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học năm học 2017-2018 tổ chức từ ngày 15-17/12/2017.

- Các trường THCS, THPT vận dụng điều kiện của nhà trường để thực hiện phong trào xây dựng tủ sách lớp học, phát động tuần lễ “Hưởng ứng học tập suốt đời” và phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học trong các nhà trường.

- Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm sáng tạo thông qua việc tổ chức các hoạt động (kỳ thi, hội thi) góp phần phát

triển năng lực học sinh trên cơ sở tự nguyện của học sinh và cha mẹ học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập, không giao chỉ tiêu, không lấy thành tích làm tiêu chí để xét thi đua, việc tổ chức được thực hiện theo hướng mở rộng đối với cấp cơ sở.

3. Đổi mới kiểm tra và đánh giá

- Thực hiện nghiêm túc việc không tổ chức thi tuyển học sinh vào lớp 6, không xếp học sinh vào lớp chọn/chuyên trong trường THCS. Đối với các trường THCS có số lượng học sinh đăng ký vào học lớp 6 nhiều hơn so với chỉ tiêu tuyển sinh, phòng GDĐT căn cứ các quy định hiện hành để xây dựng phương án tuyển sinh phù hợp trình UBND cấp huyện xem xét quyết định.

- Các trường THCS, THPT không tổ chức ra đề kiểm tra khảo sát học sinh vào đầu năm học để biên chế lớp học.

- Việc thi, kiểm tra, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ đối với học sinh phải được tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Chú trọng sử dụng hình thức đánh giá thường xuyên đối với học sinh như: đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập, đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, dự án nghiên cứu khoa học, kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip...) và kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập để thay thế cho các bài kiểm tra thường xuyên hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra cuối học kì, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/và trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kỳ và từng khối lớp, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

- Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

- Tiếp tục tổ chức thi thực hành đối với các môn Vật lí, Hóa học, Sinh học và thi nói đối với môn tiếng Anh trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh THCS (dự kiến tổ chức trong tháng 3/2018), Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh THPT (dự kiến tổ chức trong tháng 4/2018); Kỳ thi chọn đội tuyển dự thi cấp quốc gia (tổ chức vào ngày 20-22/10/2017) và Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia cấp THPT (tổ chức vào tháng 01/2018).

- Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường. Tăng cường xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên trang mạng “Trường học kết nối” (tại địa chỉ <http://truonghocketnoi.edu.vn>) của sở/phòng GDĐT và các trường học. Cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng “Trường học kết nối” về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

III. HOẠT ĐỘNG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ

1. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

- Phòng GDĐT, trường THPT tổ chức triển khai tốt việc tập huấn lại tại địa phương và đơn vị bằng nhiều hình thức khác nhau (tổ chức lớp tập huấn, sinh hoạt hội đồng bộ môn, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn...) những nội dung mà cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán đã tiếp thu trong các đợt bồi dưỡng, tập huấn hệ năm 2017 do Sở và các đơn vị liên quan phối hợp tổ chức.

- Việc tổ chức bồi dưỡng thường xuyên đối với giáo viên THCS, THPT theo hướng thực chất, mang lại hiệu quả thiết thực. Đổi mới nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng CBQL và giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên THCS, THPT đúng theo các Thông tư của Bộ và hướng dẫn của Sở GDĐT; chú trọng công tác bồi dưỡng giáo viên cốt cán, phát huy năng lực tự bồi dưỡng.

- Tiếp tục khảo sát đánh giá trình độ giáo viên tiếng Anh và tổ chức bồi dưỡng theo chuẩn quy định của Bộ GDĐT đáp ứng yêu cầu triển khai kế hoạch “Dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2016-2020” trên địa bàn tỉnh; những giáo viên chưa đạt chuẩn năng lực tiếng Anh hoặc chưa được bồi dưỡng về phương pháp dạy tiếng Anh phải được ưu tiên bố trí hoặc tạo điều kiện để giáo viên được học và tham gia các kỳ khảo sát năng lực; đồng thời giáo viên phải thường xuyên tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ đạt chuẩn và năng lực nghiệp vụ sư phạm.

- Lấy việc đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học là hình thức sinh hoạt chuyên môn chính trong các nhà trường, chú trọng đổi mới theo hướng tập trung giúp đỡ đồng nghiệp về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá; tăng cường sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm liên trường, cụm Hội đồng bộ môn.

- Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi... Khuyến khích giáo viên trung học tham gia tốt các phong trào nhằm nâng cao chất lượng chuyên môn dạy và học theo hướng thực chất, hiệu quả và ứng dụng tốt tại đơn vị công tác, không chạy theo hình thức, thành tích trong thi đua.

- Tiếp tục thực hiện bản thỏa thuận về chương trình liên kết giữa UBND tỉnh An Giang và Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2014-2019; trong đó Sở GDĐT sẽ tiếp tục phối hợp tổ chức hội thảo, các lớp bồi dưỡng, tập huấn dành cho giáo viên các môn thuộc lĩnh vực Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội; ưu tiên lựa chọn nội dung được bồi dưỡng là những vấn đề mới và bổ ích, xuất phát từ nhu cầu học tập của giáo viên; cung cấp những thông tin mới nhất về thành tựu của khoa học kỹ thuật- công nghệ; những kiến thức về lịch sử văn hóa của địa phương, đất nước và của nhân loại nhằm phục vụ tốt giảng dạy trong tình hình mới.

2. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

- Công tác quản lý và điều hành hoạt động chuyên môn tại các trường học và cơ sở giáo dục trung học phải đảm bảo đúng quy chế chuyên môn và quy định về quản lý của ngành, nề nếp kỷ cương trường học phải được đảm bảo tốt.

- Phát huy vai trò tự chủ, sáng tạo và tự chịu trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị cơ sở giáo dục; hoạt động quản lý chuyên môn của đơn vị phải thực chất, hiệu quả, tránh hình thức đối phó.

- Phòng GDĐT, trường THPT quan tâm, kiểm tra đôn đốc, chấn chỉnh khắc phục những tồn tại hạn chế, yếu kém về quản lý, về hoạt động chuyên môn của năm học trước; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

- Các trường THPT ngoài công lập thường xuyên quan tâm, kiểm tra đôn đốc, chấn chỉnh khắc phục những hạn chế chuyên môn trong đội ngũ giáo viên (cơ hữu hoặc thỉnh giảng) để có được đội ngũ giảng dạy ở các trường ngoài công lập thực sự có chất lượng, mang lại thương hiệu cho nhà trường; từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục của các trường ngoài công lập tiến tới việc áp dụng mô hình chất lượng cao đối với loại hình trường này.

IV. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia; phát triển hệ thống trường THPT chuyên

1. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Đầu tư trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện, cảnh quan sư phạm nhà trường.

- Vận động, huy động các nguồn lực để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh-sạch-đẹp, an toàn; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh để thu hút học sinh đến trường; tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội địa phương...

- Kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009 và Thông tư số 01/2010/TT-BGDĐT ngày 18/01/2010 của Bộ GDĐT.

- Thực hiện nghiêm túc việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, học liệu các cơ sở giáo dục trung học theo Công văn số 7842/BGDĐT-CSVCTBTH ngày

28/10/2013 của Bộ GDĐT. Tăng cường bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học; yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

- Thực hiện nghiêm túc Công văn số 65/HD-SGDĐT ngày 12/11/2015 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn Quy trình tiếp nhận, nghiệm thu, lập sổ sách quản lý, trình tự - thủ tục thanh lý các loại Sách - Thiết bị giáo dục năm học 2015-2016 và những năm tiếp theo.

2. Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia

- Các trường THCS, THPT được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia quá thời hạn 5 năm phải làm lại hồ sơ để đề xuất kiểm tra công nhận lại.

- Việc thực hiện xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia ưu tiên theo lộ trình gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Căn cứ vào kế hoạch, trong năm học này mỗi phòng GDĐT phải tập trung giải pháp nâng số lượng trường THCS được công nhận mới về đạt chuẩn quốc gia, các trường THPT cận chuẩn cần đẩy nhanh hơn tiến độ, nhất là các tiêu chí, tiêu chuẩn do nội lực nhà trường thực hiện.

3. Tiếp tục phát triển hệ thống trường THPT chuyên

- Rà soát thực hiện lộ trình theo Đề án Củng cố và phát triển hệ thống trường THPT chuyên được UBND tỉnh phê duyệt.

- Triển khai các giải pháp nhằm xây dựng và phát triển trường THPT chuyên của tỉnh; trong đó chú trọng đầu tư trang bị cơ sở vật chất theo hướng hiện đại; thực hiện tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên về chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ và tin học để đáp ứng được yêu cầu học tập, bồi dưỡng và giảng dạy trong giai đoạn mới.

- Căn cứ chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, chương trình chuyên sâu các môn chuyên cấp THPT được ban hành kèm theo Công văn số 10803/BGDĐT-GDTrH ngày 16/12/2009 của Bộ GDĐT, các trường THPT chuyên tổ chức cho giáo viên nghiên cứu để biên soạn kế hoạch, nội dung dạy học chi tiết cho các môn học và hoạt động giáo dục (trong đó có môn chuyên sâu) phù hợp với yêu cầu về năng lực và phẩm chất của học sinh trường chuyên, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và vai trò bồi dưỡng nhân tài cho tỉnh nhà.

- Đẩy mạnh hơn nữa việc bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên về dạy học song ngữ tiếng Anh đối với môn Toán và các môn khoa học tự nhiên. Triển khai hiệu quả các phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá tiên tiến; các hoạt động giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống và kỹ năng hoạt động xã hội của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh nghiên cứu khoa học, sáng tạo kỹ thuật, vận dụng kiến thức vào giải quyết những vấn đề thực tiễn và sử dụng ngoại ngữ trong học tập, giao tiếp.

- Tăng cường xã hội hóa; chủ động phối hợp với các cơ sở giáo dục, các tổ chức khoa học và công nghệ, gắn dạy học với nghiên cứu khoa học. Có giải pháp nâng cao kết quả đào tạo mũi nhọn đặc biệt là kết quả Kỳ thi chọn học sinh giỏi các cấp.

V. DUY TRÌ, NÂNG CAO KẾT QUẢ PHỔ CẬP GIÁO DỤC

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị, Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục (PCGD) mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả PCGD tiểu học và PCGD THCS và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình và thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, tác dụng, mục tiêu, đối tượng và tiêu chuẩn PCGD cho cán bộ, nhân dân, chính quyền, đoàn thể và các tổ chức xã hội. Tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện PCGD THCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỷ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD THCS hướng tới đạt chuẩn bền vững.

- Quan tâm củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo (BCĐ) PCGD các cấp và đội ngũ cán bộ, giáo viên. Mỗi thành viên trong BCĐ cần phải được phân công nhiệm vụ cụ thể theo chức năng, công việc phụ trách. Trên cơ sở kiểm tra, nắm chắc thực tế, BCĐ các cấp xây dựng các giải pháp thật cụ thể, nhằm nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS.

- Thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD, sử dụng có hiệu quả hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

- Các trường THCS, THPT phối hợp với các trung tâm học tập cộng đồng triển khai các nhiệm vụ đổi mới giáo dục phổ thông trong cộng đồng.

VI. ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC TRUNG HỌC

Nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục trung học, các trường THCS, THPT nâng cao hơn nữa trách nhiệm và năng lực quản trị nhà trường, trong đó tập trung vào một số nội dung:

1. Mỗi CBQL, giáo viên và nhân viên trong nhà trường nâng cao ý thức trách nhiệm, phát huy đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh, nghiêm túc chấp hành những chủ trương đổi mới của ngành.

2. Đổi mới cơ chế quản lý theo hướng tăng cường phân cấp, phân quyền, trước hết là việc giao quyền chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Khuyến khích các trường thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục.

3. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ sổ sách chuyên môn; tùy theo điều kiện các trường THCS, THPT có thể thực hiện sổ điểm điện tử, quản lý điểm và hồ sơ đánh giá học sinh qua phần mềm. Quyết tâm đưa việc đánh giá xếp loại học sinh THCS, THPT phản ánh đúng chất lượng dạy và học.

4. Tăng cường nề nếp, kỷ cương trong các cơ sở giáo dục trung học. Khắc phục tình trạng thực hiện sai chức năng, nhiệm vụ của từng cấp, từng cơ quan đơn vị và từng chức danh quản lý.

5. Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011; tăng cường quản lý các khoản tài trợ theo Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10/9/2012 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Thực hiện tốt việc quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong giáo dục phổ thông theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

6. Thực hiện tốt việc quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và các quy định về dạy thêm, học thêm của UBND tỉnh; quản lý tốt nề nếp chuyên môn và cơ sở vật chất, không cho cá nhân thuê cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm.

7. Chấp hành nghiêm túc biên chế dạy học theo quy định, các trường không gây sức ép cho học sinh và cha mẹ của các em để tổ chức tăng tiết và thu tiền trái với quy định. Việc tổ chức phụ đạo học sinh yếu kém phải được phân hóa phù hợp đối tượng, kế hoạch dạy học phải nêu rõ các tiêu chí phân hóa, dự kiến số lớp, số học sinh và thực hiện phân công giảng dạy cụ thể.

8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khóa biểu, quản lý thư viện trường học... tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng; tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.

9. Xây dựng kế hoạch và đôn đốc các cơ sở giáo dục trung học nhập số liệu vào hệ thống EMIS theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên... toàn ngành và trong báo cáo các cấp.

10. Xây dựng kế hoạch, chương trình công tác và kiểm tra cơ sở

Phòng GDĐT, các trường học và cơ sở giáo dục trung học xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học, chương trình công tác, đề ra giải pháp thực hiện và chỉ tiêu phấn đấu cụ thể, khả thi để thực hiện trong năm học 2017-2018.

Sở, phòng GDĐT tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; lắng nghe ý kiến của cơ sở, phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những hạn chế yếu kém.

Định kỳ tổ chức các hội nghị giao ban đánh giá, rút kinh nghiệm những việc làm được và chưa làm được, trên cơ sở đó điều chỉnh kế hoạch, giải pháp phù hợp.

VII. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG VÀ THÔNG TIN BÁO CÁO

Các cơ sở giáo dục trung học thực hiện chủ đề thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học" bằng các hoạt động thiết thực; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. Khuyến khích các địa phương thực hiện tốt nền nếp, kỷ cương, có nhiều mô hình đổi mới; vượt lên khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục trung học. Chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ GDTrH);
- Ban Tuyên giáo tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng ban thuộc Sở;
- Các Phòng GDĐT, trường THPT, TTGDTX và TTDN-GDTX, trường TC nghề;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDTrH và GDTX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Tuấn Khanh

KẾ HOẠCH THỜI GIAN GIÁO DỤC TRUNG HỌC

Năm học 2017 – 2018

(Kèm theo Công văn số 19 /HD-SGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2017 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2017-2018)

* HỌC KỲ MỘT

| Tháng | Các ngày trong tuần | | | | | | | Tuần thực học |
|-------------------|---------------------|--------------------------|-------------|-----------|-------------|-----------------------------|--------------|--------------------|
| | Hai | Ba | Tư | Năm | Sáu | Bảy | Chủ nhật | |
| $\frac{8}{2017}$ | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | Tập trung học sinh |
| | 28 | 29 | 30 | 31 | 1/9 | 2 (Lễ Quốc Khánh) | 3 | Thực học tuần 1 |
| $\frac{9}{2017}$ | 4 | 5 (Khai giảng) | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 2 |
| | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 3 |
| | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 4 |
| | 25 | 26 | 27 | 28 | 29 | 30 | 01/10 | 5 |
| $\frac{10}{2017}$ | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 6 |
| | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 7 |
| | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 8 |
| | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | 29 | 9 |
| $\frac{11}{2017}$ | 30 | 31 | 1/11 | 2 | 3 | 4 | 5 | 10 |
| | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 11 |
| | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 12 |
| | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 13 |
| | 27 | 28 | 29 | 30 | 1/12 | 2 | 3 | 14 |
| $\frac{12}{2017}$ | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 15 |
| | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 16 |
| | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 17 |
| | 25 | 26 | 27 | 28 | 29 | 30 | 31 | 18 |
| $\frac{01}{2018}$ | 1/01/2018 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 19 |

* Ghi chú:

1. Học kỳ một có 19 tuần thực học (bao gồm tuần ôn tập, kiểm tra định kỳ và tuần dự trữ)
2. Tết dương lịch 2018: Nghi 01 ngày (01/01/2018)
3. Lễ Quốc Khánh: Nghi 01 ngày (02/9/2017)
4. Khai giảng năm học vào ngày 05-9-2017.
5. Dự kiến ôn tập và kiểm tra học kỳ một trong khoảng thời gian từ ngày 25-12-2017 đến ngày 06-01-2018 (Sở sẽ có hướng dẫn riêng).

6. Các ngày nghỉ trong học kỳ một, các đơn vị bố trí thời gian dạy bù dưới hình thức trái buổi hoặc dạy vào tuần dự trữ (*không dạy bù vào ngày nghỉ lễ và chủ nhật*).

*** HỌC KÌ HAI**

| Tháng | Các ngày trong tuần | | | | | | | Tuần thực học |
|------------|---------------------|-----|------------------------|------|-----|-----|----------|------------------------------|
| | Hai | Ba | Tư | Năm | Sáu | Bảy | Chủ nhật | |
| 01 2018 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 20 |
| | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 21 |
| | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | 22 |
| 02 2018 | 29 | 30 | 31 | 01/2 | 2 | 3 | 4 | 23 |
| | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 24 |
| | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | Nghỉ Tết Nguyên đán Mậu Tuất |
| | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | |
| 03 2018 | 26 | 27 | 28 | 1/3 | 2 | 3 | 4 | 25 |
| | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 26 |
| | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 27 |
| | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 28 |
| | 26 | 27 | 28 | 29 | 30 | 31 | 01/4 | 29 |
| 04 2018 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 30 |
| | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 31 |
| | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 32 |
| | 23 | 24 | 25 (giỗ tổ Hùng Vương) | 26 | 27 | 28 | 29 | 33 |
| 05 2018 | 30 | 1/5 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 34 |
| | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 35 |
| | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 36 |
| | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 37 |

*** Ghi chú**

- Học kỳ hai có 18 tuần thực học (*bao gồm tuần ôn tập, kiểm tra định kỳ và tuần dự trữ*). Thực hiện chương trình học kỳ hai bắt đầu từ tuần thứ 20 (*từ ngày 08/01/2018*).
- Nghỉ tết Nguyên Đán Mậu Tuất: từ ngày 08/2/2018 đến hết ngày 21/2/2018 (nhằm ngày 23 tháng chạp năm Đinh Dậu đến hết ngày mùng 6 tháng Giêng năm Mậu Tuất).
- Nghỉ Giỗ tổ Hùng Vương vào ngày 25/4/2018 nhằm ngày Mùng 10/3 âm lịch.
- Ôn tập và kiểm tra học kỳ hai, dự kiến trong thời gian từ ngày 7-5-2018 đến 19-5-2018 (*Sở sẽ có hướng dẫn riêng*).
- Các ngày nghỉ trong học kỳ hai, các đơn vị tự bố trí thời gian dạy bù dưới hình thức trái buổi hoặc dạy vào tuần lễ dự trữ (*Không dạy bù vào ngày nghỉ lễ và chủ nhật*)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO./.